

Số: 613 /QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 03 tháng 4 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt kết quả Kiểm định an toàn đập
hồ Cầu Mới tuyến VI, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Phòng chống thiên tai ngày 19 tháng 6 năm 2013;

Căn cứ Luật Thủy lợi ngày 19 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 7 tháng 12 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14 tháng 05 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi;

Căn cứ Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước;

Căn cứ Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều;

Căn cứ Thông tư số 05/2018/TT-BNNPTNT ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 199/TTr-SNN ngày 17 tháng 01 năm 2023 và Văn bản giải trình số 425/SNN-TL ngày 07 tháng 02 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả Kiểm định an toàn đập hồ Cầu Mới tuyến VI, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai với các nội dung chủ yếu sau:

1. Tên công trình: Hồ Cầu Mới tuyến VI, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.



2. Nội dung thực hiện: Kiểm định an toàn đập hồ Cầu Mới tuyến VI, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

3. Đơn vị quản lý khai thác công trình: Công ty TNHH một thành viên Khai thác công trình thủy lợi Đồng Nai.

4. Địa điểm xây dựng: Huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

5. Đơn vị tư vấn kiểm định an toàn đập: Công ty Cổ phần tư vấn xây dựng Thủy lợi (HEC II).

6. Quy mô và các thông số kỹ thuật

6.1. Quy mô và các thông số kỹ thuật

STT	Chỉ tiêu Kinh tế - Kỹ thuật	Đơn vị	Thông số kỹ thuật	
			Trước kiểm định	Kết quả kiểm định
A	Cấp công trình và tiêu chuẩn thiết kế			
1	Công trình đầu mối	Cấp	II (QCVN 04-05-2012)	II (QCVN 04-05-2012)
2	Tần suất tưới thiết kế	%	85	85
3	Tần suất lũ thiết kế	%	1,0	1,0
4	Tần suất lũ kiểm tra	%	0,2	0,2
B	Hồ chứa			
1	Diện tích lưu vực	km ²	62,0	62,0
2	Mực nước chết	m	74,60	74,60
3	Mực nước dâng bình thường	m	87,50	87,63
4	Mực nước lũ thiết kế	m	89,08	89,49
5	Dung tích hồ ứng với MNC	10 ⁶ m ³	1,50	1,50
6	Dung tích hồ ứng với MNDBT	10 ⁶ m ³	21,0	22,15
7	Dung tích hồ ứng với MNLTK	10 ⁶ m ³	25,81	27,84
C	Đập			
1	Kết cấu đập		Đồng chất	Đồng chất
2	Cao trình đỉnh đập	m	92,00	92,00
3	Chiều cao đập lớn nhất	m	29,00	29,00
4	Chiều dài đập	m	930	930
5	Bề rộng mặt đập	m	6,30	6,30

6	Hệ số mái thượng lưu		3,0	3,0
7	Hệ số mái hạ lưu		3,0	3,0
D	Tràn xả lũ			
1	Kết cấu tràn		BTCT	BTCT
2	Hình thức tràn		Tràn tự do	Tràn tự do
3	Cao trình ngưỡng tràn	m	87,5	87,63
4	Chiều rộng tràn	m	54,6	54,6
5	Cột nước tràn thiết kế	m	1,58	1,86
E	Cổng lấy nước			
1	Kết cấu cổng lấy nước		BTCT	BTCT
2	Cao trình ngưỡng cổng lấy nước	m	73,00	73,00
3	Khẩu diện (bxxh)	m	1,2x1,4	1,2x1,4
4	Lưu lượng xả lớn nhất cổng lấy nước	m ³ /s	3,25	3,25

6.2. Kết quả kiểm định, đánh giá sự an toàn của công trình

a) Kết quả kiểm định

- Đập đất: Đập có kết cấu bằng đất; cao trình đỉnh đập + 92,00m; bề rộng đỉnh đập 6,30 m (bao gồm gờ chắn bánh thượng, hạ lưu rộng 0,3m); chiều dài đỉnh đập hiện trạng 930m; mái thượng lưu đập được gia cố đá hộc, hệ số mái $m = 3,0$; mái hạ lưu được trồng cỏ; rãnh tiêu nước chân đập được lát đá hộc; hệ số mái hạ lưu $m = 3,0$.

- Tràn xả lũ: Tràn xả lũ được bố trí bên vai phải đập, kết cấu bê tông cốt thép, hình thức tràn tự do, ngưỡng tràn kiểu thực dụng; tràn rộng 54,6m (bao gồm cả trụ pin), cao trình ngưỡng tràn +87,63m; phía trên thân tràn có bố trí cầu giao thông.

- Cổng lấy nước: Cổng được bố trí tại vai trái đập đất, kết cấu bê tông cốt thép, kích thước cổng BxH = (1,2 x 1,4)m, cao trình ngưỡng cổng +73,0m.

b) Đánh giá sự an toàn của công trình:

- Đánh giá an toàn thấm: Kết quả tính toán thấm và ổn định đập đất đảm bảo theo tiêu chuẩn hiện hành. Công trình đảm bảo an toàn về thấm và ổn định, đạt mức A, Phụ lục E, TCVN 11699:2016.

- Đánh giá an toàn kết cấu: Các hạng mục công trình đảm bảo hoạt động ổn định, đảm bảo khả năng chịu lực. Kết quả đạt mức A, Phụ lục F, TCVN 11699:2016.



- Đánh giá an toàn chống lũ của đập: Đánh giá an toàn chống lũ của đập được thực hiện phù hợp với Phụ lục D, TCVN 11699:2016. Công trình đảm bảo an toàn chống lũ. Kết quả đạt mức A, Phụ lục D, TCVN 11699:2016.

- Đánh giá an toàn chịu động đất: Kết cấu bê tông tại một số vị trí tràn xả lũ, cống lấy nước xuất hiện vết nứt có độ rộng lớn hơn giới hạn cho phép 0,3mm (TCVN 5574:2018). Kết quả đạt mức C, Phụ lục G, TCVN 11699:2016.

- Đánh giá công tác quản lý, vận hành đập: Công tác đánh giá được thực hiện phù hợp với Phụ lục H, TCVN 11699:2016. Công tác quản lý, vận hành đập được thực hiện theo Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ và các quy định khác có liên quan. Kết quả đạt mức A, Phụ lục H, TCVN 11699:2016.

- Tình trạng sạt lở và bồi lắng hồ chứa:

+ Tình trạng sạt lở: Kết quả đánh giá tình trạng sạt lở bờ hồ phù hợp với hiện trạng thực tế công trình. Mức độ ổn định chung của bờ hồ hiện tại đảm bảo cho hoạt động của công trình.

+ Tình trạng bồi lắng lòng hồ: Kết quả đánh giá tình trạng bồi lắng lòng hồ phù hợp với hiện trạng thực tế công trình, các đề xuất cần được theo dõi, đánh giá trong quá trình quản lý, vận hành công trình.

- Đánh giá tổng hợp an toàn đập: Đạt mức an toàn loại 3 – Theo Điều 8.2.2 TCVN 11699:2016.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

a) Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, đơn vị liên quan thực hiện các công việc liên quan nội dung đánh giá về mức độ an toàn đập, hồ chứa nước Cầu Mới tuyến VI, huyện Long Thành.

b) Hàng năm, chủ trì phối hợp với các Sở, ngành, UBND các huyện: Long Thành, Cẩm Mỹ, Công ty TNHH MTV khai thác công trình thủy lợi Đồng Nai và các đơn vị liên quan kiểm tra, rà soát các hạng mục công trình cần sửa chữa, nâng cấp tổng hợp báo cáo, đề xuất UBND tỉnh đưa vào kế hoạch đầu tư hàng năm, trung hạn và dài hạn.

c) Thực hiện các trách nhiệm quản lý Nhà nước khác theo quy định của pháp luật về an toàn đập theo quy định.

2. Sở Xây dựng

a) Phối hợp với các sở, ngành, đơn vị liên quan thực hiện các công việc liên quan nội dung đánh giá về mức độ an toàn đập, hồ chứa nước Cầu Mới tuyến VI, huyện Long Thành.

b) Thực hiện các trách nhiệm quản lý Nhà nước khác theo quy định của pháp luật về an toàn đập theo quy định.

3. Sở Tài nguyên và Môi trường

a) Theo dõi, kiểm tra việc thực hiện giám sát khai thác, sử dụng tài nguyên nước theo quy định.

b) Kiểm tra, thanh tra, xử lý vi phạm pháp luật về lập, quản lý hành lang bảo vệ nguồn nước hồ Cầu Mới tuyến VI, huyện Long Thành.

c) Thực hiện các trách nhiệm quản lý Nhà nước khác theo quy định của pháp luật về an toàn đập theo quy định.

4. Ủy ban nhân dân các huyện: Long Thành, Cẩm Mỹ

a) Thường xuyên tổ chức kiểm tra, xử lý các vi phạm về quản lý an toàn đập, hồ Cầu Mới tuyến VI, huyện Long Thành.

b) Rà soát, cập nhập những thông tin của dự án vào phương án, kế hoạch phòng chống thiên tai của huyện.

c) Thực hiện các trách nhiệm quản lý nhà nước khác có liên quan về an toàn đập thuộc trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện.

5. Công ty TNHH MTV khai thác công trình thủy lợi Đồng Nai

a) Rà soát hiện trạng trang thiết phục vụ công tác quản lý vận hành công trình, từ đó trang bị thêm những phương tiện, thiết bị tự động hóa, số hóa để thực hiện tốt công tác quản lý, vận hành, đảm bảo an toàn cho công trình hoạt động ổn định đáp ứng mục tiêu, nhiệm vụ đề ra.

b) Cập nhập, bổ sung các số liệu thay đổi sau khi kiểm định trong quy trình vận hành, điều tiết hồ chứa nước Cầu Mới tuyến VI để đảm bảo tính đồng bộ và chính xác trong quá trình quản lý vận hành.

c) Tính toán thủy lực vùng hạ du đập, phân vùng ngập lụt, lập kế hoạch sẵn sàng ứng phó trong trường hợp khẩn cấp. Xây dựng bản đồ ngập lụt hạ du trong trường hợp xả lũ khẩn cấp và vỡ đập phục vụ đánh giá, cảnh báo xây dựng phương án ứng phó hạ du trong quá trình vận hành khai thác công trình.

d) Lập kế hoạch sửa chữa, nâng cấp các hạng mục công trình (Đập đất, tràn xả lũ, cống lấy nước, nhà quản lý,...) nhằm đảm bảo an toàn công trình, đáp ứng mục tiêu, nhiệm vụ của công trình.

đ) Thực hiện công tác kiểm định an toàn đập định kỳ theo quy định.

e) Tăng cường công tác dự báo thủy văn, đặc biệt dự báo dòng chảy lũ. Trong suốt mùa lũ, Chủ quản lý đập phải có quy chế phối hợp với tổ chức dự báo khí tượng thủy văn khu vực để có đầy đủ thông tin về bão lũ. Giữ mối liên hệ thông tin xuyên suốt với các công trình thủy trên cùng bậc thang để phối hợp xả lũ hiệu quả giảm thiệt hại cho hạ du. Thực hiện đảm bảo quy trình vận hành, các quy định về bảo vệ môi trường trong suốt quá trình quản lý, vận hành công trình.

6. Các Sở, ngành, đơn vị liên quan

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao; các Sở, ban, ngành liên quan phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công ty TNHH MTV khai thác công trình thủy lợi Đồng Nai tổ chức thực hiện để đảm bảo công trình hoạt động ổn định, đáp ứng mục tiêu, nhiệm vụ đề ra.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.



Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Long Thành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Cẩm Mỹ; Giám đốc Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Đồng Nai và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Chủ tịch, PCT. UBND tỉnh (Đ/c Hoàng);
- Chánh, PCVP. UBND tỉnh (KTN);
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KTN.

(Khoa/58.QdkiemdinhdapchoCM6)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Võ Văn Phi